

UBND TỈNH ĐỒNG THÁP
BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN CHƯƠNG
TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG
NÔNG THÔN MỚI GẮN VỚI ĐỀ ÁN TÁI
CƠ CẤU NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ
CÔNG TÁC GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG
CỦA TỈNH ĐỒNG THÁP ĐẾN NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BCĐCTMTQG Đồng Tháp, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững của tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025

TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GẮN VỚI ĐỀ ÁN TÁI CƠ CẤU NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ CÔNG TÁC GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG CỦA TỈNH ĐỒNG THÁP ĐẾN NĂM 2025

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 43/QĐ-UBND-TL ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững của tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 2357/TTr-SNNMT ngày 13 tháng 5 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ từng thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững của tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 938/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 12 tháng 9 năm 2023 của Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững của tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Nội vụ; thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững của tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (*báo cáo*);
- Đảng ủy UBND Tỉnh (*báo cáo*);
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- LĐVP/UBND Tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NC/KTN(NTB).

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Trần Trí Quang**

UBND TỈNH ĐỒNG THÁP
BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN CHƯƠNG
TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG
NÔNG THÔN MỚI GẮN VỚI ĐỀ ÁN TÁI CƠ
CẤU NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ CÔNG
TÁC GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG CỦA TỈNH
ĐỒNG THÁP ĐẾN NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững của tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐCTMTQG ngày / 5 / 2025 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững của tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về nguyên tắc làm việc; nhiệm vụ, quyền hạn; chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững của tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025 *(sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo)*.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng cho Ban Chỉ đạo và các thành viên Ban Chỉ đạo.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo tham gia các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo, tập thể thảo luận, Trưởng ban Ban Chỉ đạo kết luận và chỉ đạo thực hiện.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm về tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) xây dựng nông thôn mới (NTM), giảm nghèo bền vững gắn với Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp (TCCNN), Chương trình mỗi xã một sản phẩm (Chương trình OCOP); việc đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và các chương trình, đề án, kế hoạch về giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm *(bao gồm nhiệm vụ đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài, về du học, chương trình vừa học vừa làm ở nước ngoài của Tỉnh)* trên địa bàn Tỉnh *(gọi chung là các Chương trình, Đề án)* theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về kết quả thực hiện.

Điều 3. Thường trực Ban Chỉ đạo gồm: Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các Ủy viên Thường trực.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định tại Điều 2, Quyết định số 43/QĐ-UBND-TL ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Tỉnh.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Ban Chỉ đạo: Giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân Tỉnh và Ban Chỉ đạo chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc liên quan đến quản lý và tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án; giúp Trưởng ban Ban Chỉ đạo điều hành, xử lý các vấn đề có liên quan trong quá trình chỉ đạo thực hiện các Chương trình, Đề án.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo:

a) Triệu tập, chủ trì và kết luận các cuộc họp Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo; quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

b) Chỉ đạo Thường trực Ban Chỉ đạo, các Ủy viên Ban Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ được phân công; chỉ đạo việc điều phối, phối hợp công tác giữa các thành viên Ban Chỉ đạo với cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo.

c) Phân công Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo: Ký các văn bản của Ban Chỉ đạo; xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo liên quan đến các Chương trình, Đề án thuộc lĩnh vực theo dõi; chủ trì tổ chức các cuộc họp Thường trực Ban Chỉ đạo định kỳ hàng tháng và đột xuất.

d) Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân Tỉnh và Trưởng ban Ban Chỉ đạo về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

2. Giúp Trưởng ban Ban Chỉ đạo điều hành công việc thường xuyên, điều phối hoạt động của Ban Chỉ đạo. Thay mặt Trưởng ban chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo khi Trưởng ban đi vắng hoặc khi được Trưởng ban ủy quyền; tổ chức các cuộc họp Thường trực Ban Chỉ đạo định kỳ hàng tháng và đột xuất.

3. Tham mưu Trưởng ban Ban Chỉ đạo, Ủy ban nhân dân Tỉnh đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách để thực hiện các Chương trình, Đề án trên địa bàn Tỉnh.

4. Tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành Tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án trên địa bàn Tỉnh.

5. Tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định, đánh giá công nhận các chỉ tiêu, tiêu chí, phân hạng sản phẩm thuộc các Chương trình OCOP trên địa bàn Tỉnh.

6. Báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo về kết quả phối hợp giữa các đơn vị liên quan trong thực hiện các Chương trình, Đề án trên địa bàn Tỉnh.

7. Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo về các Chương trình, Đề án do Trưởng ban Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

2. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Đề án thuộc lĩnh vực đơn vị thực hiện.

3. Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, chính sách đặc thù của Tỉnh để thực hiện hiệu quả các Chương trình, Đề án thuộc lĩnh vực đơn vị thực hiện.

4. Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo về các Chương trình, Đề án do Trưởng ban Ban Chỉ đạo phân công do đơn vị thực hiện (*chi tiết phụ lục kèm theo*).

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 8. Nhiệm vụ của Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Ủy viên thuộc các sở, ban, ngành Tỉnh:

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

b) Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Đề án thuộc lĩnh vực đơn vị thực hiện.

c) Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, chính sách đặc thù của Tỉnh để thực hiện hiệu quả các Chương trình, Đề án thuộc lĩnh vực đơn vị thực hiện.

d) Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo về các Chương trình, Đề án do Trưởng ban Ban Chỉ đạo phân công do đơn vị thực hiện (*chi tiết phụ lục kèm theo*).

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo phân công.

2. Ủy viên được mời tham gia Ban Chỉ đạo:

a) Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Trưởng ban Ban Chỉ đạo về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

b) Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Đề án thuộc lĩnh vực đơn vị thực hiện.

c) Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, chính sách đặc thù của Tỉnh để thực hiện hiệu quả các Chương trình, Đề án thuộc lĩnh vực đơn vị thực hiện.

d) Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo về các Chương trình, Đề án do Trưởng ban Ban Chỉ đạo phân công do đơn vị thực hiện (*chi tiết phụ lục kèm theo*).

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 9. Cơ quan giúp việc/Thường trực cho Ban Chỉ đạo

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan Thường trực, đồng thời là cơ quan giúp việc, thực hiện nhiệm vụ tham mưu Ban Chỉ đạo tổng hợp chung, xây dựng báo cáo, kế hoạch hoạt động 06 tháng, năm của Ban Chỉ đạo; theo dõi, đôn đốc và tổng hợp kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc các chương trình MTQG; trực tiếp tham mưu Ban Chỉ đạo tổ chức thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM, Đề án TCCNN, Chương trình OCOP trên địa bàn Tỉnh.

2. Thực hiện các nhiệm vụ:

a) Tham mưu tổng hợp, xây dựng kế hoạch 6 tháng, năm của Ban Chỉ đạo; định kỳ, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ban Chỉ đạo tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các Chương trình, Đề án về Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân Tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Trưởng ban ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo; tham mưu Ban Chỉ đạo điều phối hoạt động, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo và theo dõi, đôn đốc việc thực hiện. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, đề xuất cơ chế phối hợp để nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo và thực hiện hiệu quả các Chương trình, Đề án thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

c) Tham mưu xây dựng kế hoạch vốn, phân bổ và giám sát tình hình thực hiện vốn ngân sách và các nguồn vốn huy động khác để thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM, Đề án TCCNN, Chương trình OCOP trên địa bàn Tỉnh.

d) Tổ chức công tác thông tin tuyên truyền về thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM, Đề án TCCNN, Chương trình OCOP trên địa bàn Tỉnh.

đ) Chuẩn bị nội dung, chương trình cho các cuộc họp, hội nghị, hội thảo của Ban Chỉ đạo và các báo cáo theo yêu cầu của Trưởng ban; chuẩn bị các điều kiện cần thiết khác để bảo đảm hoạt động của Ban Chỉ đạo.

e) Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thường trực Ban Chỉ đạo giao:

- Truyền đạt Thông báo ý kiến kết luận, chỉ đạo của các Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo chủ trì các cuộc họp Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo.

- Tổng hợp, báo cáo Thường trực Ban Chỉ đạo đề nghị UBND Tỉnh quyết định bổ sung, điều chỉnh trường hợp thay đổi lãnh đạo các sở, ban, ngành Tỉnh tham gia Ban Chỉ đạo.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 10. Chế độ làm việc

1. Định kỳ, tổng hợp kết quả thực hiện các Chương trình, Đề án báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân Tỉnh.

2. Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, hoạt động theo chế độ tập thể thông qua các phiên họp thường kỳ và đột xuất dưới sự chủ trì của Trưởng ban Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo khi được ủy quyền.

a) Ban Chỉ đạo họp định kỳ 03 tháng một lần; trường hợp cần thiết, Trưởng ban Ban Chỉ đạo có thể triệu tập họp bất thường.

b) Trưởng ban Ban Chỉ đạo quyết định mời thêm các đại biểu không thuộc Ban Chỉ đạo tham dự các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

c) Các phiên họp của Ban Chỉ đạo phải được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian và địa điểm trước 03 ngày làm việc. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm nghiên cứu văn bản, chuẩn bị ý kiến thảo luận, bố trí thời gian tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo khi được triệu tập.

d) Kết luận của Trưởng ban Ban Chỉ đạo được thể hiện bằng thông báo của Chánh Văn phòng Tỉnh ủy; kết luận của Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo được thể hiện bằng thông báo của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường (*Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo*).

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo hoạt động theo nhiệm vụ được phân công trong quy chế, kế hoạch công tác và các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Ban Chỉ đạo phân công. Trường hợp lãnh đạo các sở, ban, ngành Tỉnh là thành viên Ban Chỉ đạo nhận quyết định thay đổi vị trí công tác vẫn còn là thành viên Ban Chỉ đạo cho đến khi có quyết định điều chỉnh, bổ sung thành viên Ban Chỉ đạo theo vị trí mới của Ủy ban nhân dân Tỉnh.

4. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo hoạt động theo chế độ làm việc chuyên trách các nhiệm vụ được phân công trong quy chế, kế hoạch công tác và các nhiệm vụ khác do Thường trực Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 11. Mối quan hệ công tác giữa Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo

1. Thường trực Ban Chỉ đạo chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc liên quan đến quản lý và tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách trong các

kỳ họp Thường trực Ban Chỉ đạo định kỳ hàng tháng (*giữa hai kỳ họp định kỳ của Ban Chỉ đạo*).

2. Thường trực Ban Chỉ đạo báo cáo kết quả và trình Ban Chỉ đạo giải quyết các vấn đề còn vướng mắc, khó khăn khi triển khai các Chương trình, Đề án trong các kỳ họp định kỳ của Ban Chỉ đạo.

Điều 12. Mỗi quan hệ giữa các thành viên Ban Chỉ đạo

1. Tham gia các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng ban Ban Chỉ đạo phân công.

2. Phối hợp chặt chẽ trong việc theo dõi, chỉ đạo triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án.

3. Hướng dẫn, kiểm tra kết quả thực hiện và kế hoạch triển khai từng nội dung các Chương trình, Đề án theo chức năng, nhiệm vụ được phân công; kịp thời báo cáo Thường trực Ban Chỉ đạo về kết quả, tiến độ thực hiện, các vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án.

Điều 13. Mỗi quan hệ giữa Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo (*Sở Nông nghiệp và Môi trường*) các sở, ban, ngành Tỉnh và các đơn vị liên quan

1. Là mối quan hệ công tác phối hợp cung cấp thông tin, báo cáo để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao thực hiện chức năng giúp việc cho Thường trực Ban Chỉ đạo về quản lý, tổng hợp chung các Chương trình, Đề án.

2. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo: Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành Tỉnh phối hợp địa phương theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở tiến độ thực hiện các nhiệm vụ; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các Chương trình, Đề án định kỳ về Ban Chỉ đạo Tỉnh và tham mưu Thường trực Ban Chỉ đạo báo cáo kết quả về Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân Tỉnh.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Thành viên Ban Chỉ đạo, Thủ trưởng các sở, ban, ngành Tỉnh có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Thường trực Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế này.

3. Trường hợp cần bổ sung, sửa đổi Quy chế, trên cơ sở đề xuất của các thành viên Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

Trong quá trình thực hiện Quy chế nếu có phát sinh khó khăn vướng mắc, đề nghị các thành viên Ban Chỉ đạo phản ánh về Thường trực Ban Chỉ đạo báo cáo, đề xuất Trưởng ban Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.

Phụ lục
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TỪNG THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
MTQG XÂY DỰNG NTM GẮN VỚI ĐỀ ÁN TCCNN VÀ CÔNG TÁC GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG
CỦA TỈNH ĐỒNG THÁP ĐẾN NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐCTMTQG ngày tháng năm 2025 của Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững của tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025)

STT	THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO	THỰC HIỆN NHIỆM VỤ	GHI CHÚ
I	Phó Trưởng Ban Chỉ đạo		
1	Ông Trần Trí Quang Chủ tịch UBND Tỉnh	Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo về Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) xây dựng nông thôn mới (NTM), giảm nghèo bền vững gắn với Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp (TCCNN), Chương trình mỗi xã một sản phẩm (Chương trình OCOP); việc đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và các chương trình, đề án, kế hoạch về giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm (bao gồm nhiệm vụ đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài, về du học, chương trình vừa học vừa làm ở nước ngoài của Tỉnh) trên địa bàn Tỉnh (gọi chung là các Chương trình, Đề án).	

II	Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo		
2	Ông Lê Chí Thiện Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường	1. Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ do đơn vị thực hiện: <i>a) Chương trình MTQG xây dựng NTM: chịu trách nhiệm</i> - Thẩm định tiêu chí thuộc lĩnh vực phụ trách: (i) Xã NTM (<i>Tiêu chí 3; Tiêu chí 11; các Chỉ tiêu 13.2, 13.3, 13.4, 13.5; các Chỉ tiêu 17.1, 17.2, 17.3, 17.4, 17.5, 17.7, 17.8, 17.10, 17.11, 17.12, 17.13</i>); Xã NTM nâng cao (<i>Tiêu chí 3; Tiêu chí 11; các Chỉ tiêu 13.2, 13.3, 13.4, 13.5, 13.6, 13.8; các Chỉ tiêu 17.1, 17.2, 17.3, 17.4, 17.5, 17.6, 17.7, 17.8, 17.11, 17.12; các Chỉ tiêu 18.1, 18.2, 18.3, 18.4, 18.5, 18.6, 18.7, 18.8</i>) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; Quyết định số 467/QĐ-UBND-HC ngày 06/6/2024 của UBND Tỉnh. (ii) Xã NTM kiểu mẫu (<i>nhóm Tiêu chí 1; chỉ tiêu 2.3; nhóm tiêu chí 3; nhóm Tiêu chí 5</i>) theo Quyết định số 864/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022; Quyết định số 65/QĐ-UBND-HC ngày 22/01/2025 của UBND Tỉnh. (iii) Huyện NTM (<i>Chỉ tiêu 2.3; Tiêu chí 3; một phần Chỉ tiêu 6.1, các Chỉ tiêu 6.3, 6.4; Tiêu chí 7; Tiêu chí 8</i>); huyện NTM nâng cao (<i>Tiêu chí 3; một phần Chỉ tiêu 6.1, các Chỉ tiêu 6.2, 6.4; Tiêu chí 7; Tiêu chí 8</i>) theo Quyết định số 865/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; Quyết định số 467/QĐ-UBND-HC ngày 06/6/2024 của UBND Tỉnh. - Hướng dẫn, hỗ trợ các huyện, thành phố lập chương trình, kế hoạch thực hiện tiêu chí; đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện các nội dung tiêu chí phụ trách. <i>b) Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững</i> - Chủ trì triển khai thực hiện Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 3; trực tiếp quản lý, hướng dẫn tổ chức thực hiện Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 3; Trực tiếp triển khai thực hiện Dự án 2, Dự án 4, Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 6 và Dự án 7; theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện dự án và báo cáo cơ quan quản lý Chương trình để tổng hợp chung báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh và Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội theo Kế hoạch số 291/KH-UBND ngày 18/8/2022 của UBND Tỉnh về Thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	

	- Hướng dẫn các ngành, địa phương thực hiện giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo; theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định. - Tham mưu xây dựng kế hoạch vốn, thẩm định, phân bổ và giám sát tình hình thực hiện nguồn vốn sự nghiệp từ vốn ngân sách và các nguồn vốn huy động khác để thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững. <i>c) Đề án TCCNN tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030</i> - Triển khai thực hiện theo lộ trình hàng năm, đảm bảo tính khả thi, đúng tiến độ và nội dung của Đề án TCCNN đề ra nêu tại Phụ lục 2, 10, Kế hoạch số 326/KH-UBND ngày 03/10/2022 của UBND Tỉnh về Triển khai thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025. - Đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện các nội dung do đơn vị phụ trách. <i>d) Chương trình OCOP</i> Triển khai thực hiện nhiệm vụ 1, 8, Phụ lục 1, Kế hoạch số 432/KH-UBND ngày 31/12/2022 của UBND Tỉnh về Triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. <i>đ) Việc đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã</i> Triển khai thực hiện nhiệm vụ (4,5,13), Phụ lục 8, Kế hoạch số 208/KH-UBND ngày 08/9/2020 của UBND Tỉnh về Phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2021-2025. 3. Tham mưu xây dựng kế hoạch vốn, thẩm định, phân bổ và giám sát tình hình thực hiện nguồn vốn sự nghiệp từ vốn ngân sách và các nguồn vốn huy động khác để thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM; Đề án TCCNN; Chương trình OCOP. 4. Phối hợp với Sở Tài chính thực hiện nhiệm vụ tổng hợp, cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển từ ngân sách Trung ương, vốn đối ứng ngân sách địa phương và các nguồn vốn huy động khác để thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM; Đề án TCCNN; Chương trình OCOP theo tiến độ và kế hoạch đầu tư trung hạn, hằng năm trình Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, quyết định. Theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.	
--	---	--

3	Bà Ngô Thị Ngọc Sương Giám đốc Sở Tài chính	1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ bố trí, cân đối nguồn kinh phí phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo điều hành Chương trình MTQG xây dựng NTM, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, Đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, Chương trình OCOP và Đề án TCCNN. 2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cân đối, bố trí kinh phí từ nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM, Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, Đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, Chương trình OCOP và Đề án TCCNN. 3. Quản lý, điều phối, tổng hợp chung, xây dựng báo cáo, kế hoạch 06 tháng, năm việc đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã. 4. Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ do đơn vị thực hiện: a) <i>Việc đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã</i> Triển khai thực hiện nhiệm vụ (1,2,3), Phụ lục 8, Kế hoạch số 208/KH-UBND ngày 08/9/2020 của UBND Tỉnh về Phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2021-2025. b) <i>Chương trình MTQG xây dựng NTM</i>: chịu trách nhiệm - Thẩm định tiêu chí thuộc lĩnh vực phụ trách: xã NTM, xã NTM nâng cao (chỉ tiêu 13.1) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; Quyết định số 467/QĐ-UBND-HC ngày 06/6/2024 của UBND Tỉnh. - Hướng dẫn, hỗ trợ các huyện, thành phố lập chương trình, kế hoạch thực hiện tiêu chí; đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện các nội dung tiêu chí phụ trách. c) <i>Đề án TCCNN tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030</i> - Triển khai thực hiện theo lộ trình hàng năm, đảm bảo tính khả thi, đúng tiến độ và nội dung của Đề án TCCNN đề ra nêu tại Phụ lục 4, Kế hoạch số 326/KH-UBND ngày 03/10/2022 của UBND Tỉnh về Triển khai thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025. - Đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện các nội dung do đơn vị phụ trách. d) <i>Chương trình OCOP</i>	
---	---	---	--

		Triển khai thực hiện nhiệm vụ 2, Phụ lục 1, Kế hoạch số 432/KH-UBND ngày 31/12/2022 của UBND Tỉnh về Triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. 3. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ tổng hợp, cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển từ ngân sách Trung ương, vốn đối ứng ngân sách địa phương và các nguồn vốn huy động khác để thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM, giảm nghèo bền vững gắn với Đề án TCCNN, Chương trình OCOP; việc đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và các chương trình, đề án, kế hoạch về giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm (bao gồm nhiệm vụ đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài, về du học, chương trình vừa học vừa làm ở nước ngoài của Tỉnh) trên địa bàn Tỉnh theo tiến độ và kế hoạch đầu tư trung hạn, hằng năm trình Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, quyết định. Theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.	
4	Ông Nguyễn Văn Vũ Minh Giám đốc Sở Nội vụ	Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ do đơn vị thực hiện: a) Chương trình MTQG xây dựng NTM: chịu trách nhiệm - Thẩm định tiêu chí thuộc lĩnh vực phụ trách: (i) xã NTM (Chỉ tiêu 18.1, 18.2, 18.3) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; (ii) huyện NTM (Chỉ tiêu 9.1, 9.2, 9.3) theo Quyết định số 865/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh. - Hướng dẫn, hỗ trợ các huyện, thành phố lập chương trình, kế hoạch thực hiện tiêu chí; đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện các nội dung tiêu chí phụ trách. b) Đề án TCCNN tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 - Triển khai thực hiện theo lộ trình hàng năm, đảm bảo tính khả thi, đúng tiến độ và nội dung của Đề án TCCNN đề ra nêu tại Phụ lục 7, Kế hoạch số 326/KH-UBND ngày 03/10/2022 của UBND Tỉnh về Triển khai thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025; - Đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện các nội dung do đơn vị phụ trách.	

		c) Chương trình OCOP Đề nghị triển khai thực hiện nhiệm vụ 10, Phụ lục 1, Kế hoạch số 432/KH-UBND ngày 31/12/2022 của UBND Tỉnh về Triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	
III	Ủy viên Ban Chỉ đạo		
5	Ông Nguyễn Hữu Cương Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự Tỉnh	Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện <i>Chương trình MTQG xây dựng NTM</i>: chịu trách nhiệm: - Thẩm định tiêu chí thuộc lĩnh vực phụ trách: xã NTM; xã NTM nâng cao (Chỉ tiêu 19.1) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; Quyết định số 467/QĐ-UBND-HC ngày 06/6/2024 của UBND Tỉnh. - Hướng dẫn, hỗ trợ các huyện, thành phố lập chương trình, kế hoạch thực hiện tiêu chí; đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện các nội dung tiêu chí phụ trách.	
6	Bà Võ Thị Hoài Ngọc, Phó Giám đốc phụ trách điều hành Công an Tỉnh	Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện <i>Chương trình MTQG xây dựng NTM</i>: chịu trách nhiệm: - Thẩm định tiêu chí thuộc lĩnh vực phụ trách: (i) xã NTM; xã NTM nâng cao (Chỉ tiêu 19.2) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; Quyết định số 467/QĐ-UBND-HC ngày 06/6/2024 của UBND Tỉnh. (ii) xã NTM kiểu mẫu (Nhóm Tiêu chí 4) theo Quyết định số 864/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; Quyết định số 467/QĐ-UBND-HC ngày 06/6/2024 của UBND Tỉnh. (iii) huyện NTM (Chỉ tiêu 9.4); huyện NTM nâng cao (Chỉ tiêu 9.1) theo Quyết định số 865/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; Quyết định số 467/QĐ-UBND-HC ngày 06/6/2024 của UBND Tỉnh. - Hướng dẫn, hỗ trợ các huyện, thành phố lập chương trình, kế hoạch thực hiện tiêu chí; đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện các nội dung tiêu chí phụ trách.	

7	Ông Trần Ngô Minh Tuấn Giám đốc Sở Xây dựng	Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ do đơn vị thực hiện: <i>a) Chương trình MTQG xây dựng NTM:</i> chịu trách nhiệm - Thẩm định tiêu chí thuộc lĩnh vực phụ trách: (i) xã NTM (Tiêu chí 1; Tiêu chí 2; Tiêu chí 9, chỉ tiêu 17.6); xã NTM nâng cao (Tiêu chí 1; Tiêu chí 2; Tiêu chí 9, chỉ tiêu 17.9, 17.10) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; Quyết định số 467/QĐ-UBND-HC ngày 06/6/2024 của UBND Tỉnh. (ii) huyện NTM; huyện NTM nâng cao (Tiêu chí 1, Tiêu chí 2) theo Quyết định số 865/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; Quyết định số 467/QĐ-UBND-HC ngày 06/6/2024 của UBND Tỉnh. - Hướng dẫn, hỗ trợ các huyện, thành phố lập chương trình, kế hoạch thực hiện tiêu chí; đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện các nội dung tiêu chí phụ trách. <i>b) Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững</i> Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên Mặt trận, triển khai Dự án 5, thực hiện hỗ trợ hộ nghèo đa chiều thiếu hụt về nhà ở; phối hợp với các sở, ngành theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định theo Kế hoạch số 291/KH-UBND ngày 18/8/2022 của UBND Tỉnh về Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. <i>c) Đề án TCCNN tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030</i> - Triển khai thực hiện theo lộ trình hàng năm, đảm bảo tính khả thi, đúng tiến độ và nội dung của Đề án TCCNN đề ra nêu tại Phụ lục 11, Kế hoạch số 326/KH-UBND ngày 03/10/2022 của UBND Tỉnh về Triển khai thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025; - Đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện các nội dung do đơn vị phụ trách.	
8	Bà Võ Phương Thủy Giám đốc Sở Công Thương	1. Trực tiếp chỉ đạo, điều hành hoạt động của Tổ Thông tin và phân tích thị trường nông sản tỉnh Đồng Tháp (Quyết định số 70/BCĐXDNTM TCCNN-TL ngày 20/7/2018 của Ban chỉ đạo Tỉnh về việc thành lập Tổ Thông tin và phân tích thị trường nông sản tỉnh Đồng Tháp).	

		2. Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ do đơn vị thực hiện: <i>a) Chương trình MTQG xây dựng NTM:</i> chịu trách nhiệm - Thẩm định tiêu chí thuộc lĩnh vực phụ trách: (i) xã NTM (Tiêu chí 4; Tiêu chí 7); xã NTM nâng cao (Tiêu chí 4; Tiêu chí 7) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; Quyết định số 467/QĐ-UBND-HC ngày 06/6/2024 của UBND Tỉnh. (ii) xã NTM kiểu mẫu (Chỉ tiêu 2.1; Tiêu chí 2 thuộc Nhóm Tiêu chí 5) theo Quyết định số 864/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; (iii) huyện NTM (Tiêu chí 4; một phần chỉ tiêu 6.1; Chỉ tiêu 6.2); huyện NTM nâng cao (Tiêu chí 4; Chỉ tiêu 6.3) theo Quyết định số 865/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh. - Hướng dẫn, hỗ trợ các huyện, thành phố lập chương trình, kế hoạch thực hiện tiêu chí; đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện các nội dung tiêu chí phụ trách. <i>b) Đề án TCCNN tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030</i> - Triển khai thực hiện theo lộ trình hàng năm, đảm bảo tính khả thi, đúng tiến độ và nội dung của Đề án TCCNN đề ra nêu tại Phụ lục 3, Kế hoạch số 326/KH-UBND ngày 03/10/2022 của UBND Tỉnh về Triển khai thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025; - Đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện các nội dung do đơn vị phụ trách. <i>c) Chương trình OCOP</i> Đề nghị triển khai thực hiện nhiệm vụ 4, Phụ lục 1, Kế hoạch số 432/KH-UBND ngày 31/12/2022 của UBND Tỉnh về Triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	
9	Bà Lê Thị Hồng Phượng Giám đốc Sở Tư pháp	Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện <i>Chương trình MTQG xây dựng NTM:</i> chịu trách nhiệm - Thẩm định tiêu chí thuộc lĩnh vực phụ trách:	

		(i) xã NTM (chỉ tiêu 18.4), xã NTM nâng cao (Tiêu chí 16) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; Quyết định số 467/QĐ-UBND-HC ngày 06/6/2024 của UBND Tỉnh. (ii) huyện NTM (Chỉ tiêu chí 9.6) theo Quyết định số 865/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; Quyết định số 467/QĐ-UBND-HC ngày 06/6/2024 của UBND Tỉnh. - Hướng dẫn, hỗ trợ các huyện, thành phố lập chương trình, kế hoạch thực hiện tiêu chí; đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện các nội dung tiêu chí phụ trách.	
10	Ông Đoàn Tấn Bửu Giám đốc Sở Y tế	Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ do đơn vị thực hiện: <i>a) Chương trình MTQG xây dựng NTM:</i> chịu trách nhiệm - Thẩm định tiêu chí thuộc lĩnh vực phụ trách: (i) xã NTM (Tiêu chí 15, chỉ tiêu 18.5); xã NTM nâng cao (Tiêu chí 14) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; Quyết định số 467/QĐ-UBND-HC ngày 06/6/2024 của UBND Tỉnh. (ii) xã NTM kiểu mẫu (Tiêu chí 2 thuộc Nhóm Tiêu chí 2; chỉ tiêu 3.2, tiêu chí 3 thuộc Nhóm Tiêu chí 5) theo Quyết định số 864/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; (iii) huyện NTM (Chỉ tiêu 5.1); huyện NTM nâng cao (Chỉ tiêu 5.1) theo Quyết định số 865/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; Quyết định số 467/QĐ-UBND-HC ngày 06/6/2024 của UBND Tỉnh. - Hướng dẫn, hỗ trợ các huyện, thành phố lập chương trình, kế hoạch thực hiện tiêu chí; đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện các nội dung tiêu chí phụ trách. <i>b) Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững</i> Trực tiếp quản lý, hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 3; theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện Dự án và báo cáo cơ quan quản lý Chương trình để tổng hợp chung báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo Kế hoạch số 291/KH-UBND ngày 18/8/2022 của UBND Tỉnh về Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	

		<i>c) Chương trình OCOP</i> Đề nghị triển khai thực hiện nhiệm vụ 6, Phụ lục 1, Kế hoạch số 432/KH-UBND ngày 31/12/2022 của UBND Tỉnh về Triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	
11	Bà Nguyễn Thúy Hà Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo	Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ do đơn vị thực hiện: <i>a) Chương trình MTQG xây dựng NTM:</i> chịu trách nhiệm - Thẩm định tiêu chí thuộc lĩnh vực phụ trách: ((i) xã NTM (Tiêu chí 5, Tiêu chí 12, Tiêu chí 14); xã NTM nâng cao (Tiêu chí 5, Tiêu chí 12) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; Quyết định số 467/QĐ-UBND-HC ngày 06/6/2024 của UBND Tỉnh. ((ii) xã NTM kiểu mẫu (Tiêu chí 1 thuộc Nhóm Tiêu chí 2; chỉ tiêu 3.1, tiêu chí 3 thuộc Nhóm Tiêu chí 5) theo Quyết định số 864/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; Quyết định số 65/QĐ-UBND-HC ngày 22/01/2025 của UBND Tỉnh. ((iii) huyện NTM (Chỉ tiêu 5.3 và điểm b chỉ tiêu 5.4); huyện NTM nâng cao (Chỉ tiêu 5.4 và điểm b chỉ tiêu 5.5) theo Quyết định số 865/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; Quyết định số 467/QĐ-UBND-HC ngày 06/6/2024 của UBND Tỉnh. - Hướng dẫn, hỗ trợ các huyện, thành phố lập chương trình, kế hoạch thực hiện tiêu chí; đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện các nội dung tiêu chí phụ trách. <i>b) Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững</i> Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các địa phương thực hiện một số nội dung của Chương trình nhằm nâng cao tỷ lệ trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học đúng độ tuổi, đúng cấp học và triển khai thực hiện chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập học sinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, phối hợp với các sở, ngành theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định theo Kế hoạch số 291/KH-UBND ngày 18/8/2022 của UBND Tỉnh về Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	

12	Bà Nguyễn Lâm Thanh Thuỷ Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ	Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ do đơn vị thực hiện: <i>a) Chương trình MTQG xây dựng NTM: chịu trách nhiệm</i> - Thẩm định tiêu chí thuộc lĩnh vực phụ trách: (i) xã NTM; xã NTM nâng cao (Tiêu chí 8) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; Quyết định số 467/QĐ-UBND-HC ngày 06/6/2024 của UBND Tỉnh. (ii) xã NTM kiểu mẫu (Tiêu chí 1; Chỉ tiêu 3.3, 3.4, tiêu chí 3: thuộc nhóm Tiêu chí 5) theo Quyết định số 864/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh. - Chịu trách nhiệm thực hiện các Chương trình Khoa học Công nghệ phục vụ trong xây dựng nông thôn mới. - Hướng dẫn, hỗ trợ các huyện, thành phố lập chương trình, kế hoạch thực hiện tiêu chí; đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện các nội dung tiêu chí phụ trách. <i>b) Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững</i> Chủ trì triển khai Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 6; trực tiếp quản lý, hướng dẫn tổ chức thực hiện Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 6; theo dõi, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo cơ quan quản lý Chương trình để tổng hợp chung báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo Kế hoạch số 291/KH-UBND ngày 18/8/2022 của UBND Tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. <i>c) Đề án TCCNN tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030</i> - Triển khai thực hiện theo lộ trình hàng năm, đảm bảo tính khả thi, đúng tiến độ và nội dung của Đề án TCCNN đề ra nêu tại Phụ lục 5, 9, Kế hoạch số 326/KH-UBND ngày 03/10/2022 của UBND Tỉnh về Triển khai thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025; - Đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện các nội dung do đơn vị phụ trách. <i>d) Chương trình OCOP</i> Triển khai thực hiện nhiệm vụ 5, 9, Phụ lục 1, Kế hoạch số 432/KH-UBND ngày 31/12/2022 của UBND Tỉnh về Triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	
----	--	---	--

		đ) Việc đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã Triển khai thực hiện nhiệm vụ (9,10), Phụ lục 8, Kế hoạch số 208/KH-UBND ngày 08/9/2020 của UBND Tỉnh về Phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2021-2025.	
13	Bà Huỳnh Thị Hoài Thu Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ do đơn vị thực hiện: <i>a) Chương trình MTQG xây dựng NTM:</i> chịu trách nhiệm - Thẩm định tiêu chí thuộc lĩnh vực phụ trách: (i) xã NTM (Tiêu chí 6, tiêu chí 16); xã NTM nâng cao (Tiêu chí 6, chỉ tiêu 13.7) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; Quyết định số 467/QĐ-UBND-HC ngày 06/6/2024 của UBND Tỉnh. (ii) xã NTM kiểu mẫu (Tiêu chí 3 thuộc Nhóm 2) theo Quyết định số 864/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; (iii) huyện NTM nâng cao (Chỉ tiêu 5.2); huyện NTM nâng cao (Chỉ tiêu 5.2 và chỉ tiêu 5.3) theo Quyết định số 865/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; Quyết định số 467/QĐ-UBND-HC ngày 06/6/2024 của UBND Tỉnh. - Hướng dẫn, hỗ trợ các huyện, thành phố lập chương trình, kế hoạch thực hiện tiêu chí; đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện các nội dung tiêu chí phụ trách. <i>b) Đề án TCCNN tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030</i> - Triển khai thực hiện theo lộ trình hàng năm, đảm bảo tính khả thi, đúng tiến độ và nội dung của Đề án TCCNN đề ra nêu tại Phụ lục 8, Kế hoạch số 326/KH-UBND ngày 03/10/2022 Triển khai thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025; - Đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện các nội dung do đơn vị phụ trách. <i>c) Chương trình OCOP</i> Đề nghị triển khai thực hiện nhiệm vụ 7, Phụ lục 1, Kế hoạch số 432/KH-UBND ngày 31/12/2022 của UBND Tỉnh về Triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	

14	Ông Nguyễn Phi Đa Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh	1. Sắp xếp, bố trí các hội nghị, hội thảo do các Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo chủ trì. 2. Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện <i>Chương trình MTQG xây dựng NTM</i>: chịu trách nhiệm - Thẩm định tiêu chí thuộc lĩnh vực phụ trách: (i) xã NTM nâng cao (Tiêu chí 15) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; Quyết định số 467/QĐ-UBND-HC ngày 06/6/2024 của UBND Tỉnh. (ii) huyện NTM (Chỉ tiêu 9.5), huyện NTM nâng cao (Chỉ tiêu 9.2) theo Quyết định số 865/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; Quyết định số 467/QĐ-UBND-HC ngày 06/6/2024 của UBND Tỉnh. - Hướng dẫn, hỗ trợ các huyện, thành phố lập chương trình, kế hoạch thực hiện tiêu chí; đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện các nội dung tiêu chí phụ trách.	
15	Ông Lê Quang Cường Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã Tỉnh	Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện <i>Đề án TCCNN tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030</i> - Triển khai thực hiện theo lộ trình hàng năm, đảm bảo tính khả thi, đúng tiến độ và nội dung của Đề án TCCNN đề ra nêu tại Phụ lục 12, Kế hoạch số 326/KH-UBND ngày 03/10/2022 của UBND Tỉnh về Triển khai thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025. - Đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện các nội dung do đơn vị phụ trách.	
IV	Ủy viên được mời tham gia Ban Chỉ đạo		
16	Ông Đinh Văn Dũng Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Tỉnh	Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ do đơn vị thực hiện: a) <i>Chương trình MTQG xây dựng NTM</i>: chịu trách nhiệm - Thẩm định tiêu chí thuộc lĩnh vực phụ trách: xã NTM (Chỉ tiêu 13.6), xã NTM nâng cao (Chỉ tiêu 13.9) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; Quyết định số 467/QĐ-UBND-HC ngày 06/6/2024 của UBND Tỉnh.	

		- Hướng dẫn, hỗ trợ các huyện, thành phố lập chương trình, kế hoạch thực hiện tiêu chí; đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện các nội dung tiêu chí phụ trách. <i>b) Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững</i> Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh và các tổ chức thành viên theo chức năng, nhiệm vụ, thực hiện giám sát, phản biện xã hội trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình; thực hiện vận động kinh phí hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho hộ gia đình khó khăn trong tỉnh, trong đó ưu tiên cho nhóm đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Kế hoạch số 291/KH-UBND ngày 18/8/2022 của UBND Tỉnh về Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. <i>c) Đề án TCCNN tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030</i> - Đề nghị phối hợp tham gia thực hiện các nội dung liên quan nhằm triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án TCCNN đề ra nêu tại Phụ lục 1, Kế hoạch số 326/KH-UBND ngày 03/10/2022 của UBND Tỉnh về Triển khai thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025. <i>d) Chương trình OCOP</i> Đề nghị triển khai thực hiện nhiệm vụ 15, Phụ lục 1, Kế hoạch số 432/KH-UBND ngày 31/12/2022 của UBND Tỉnh về Triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	
17	Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan định hướng tuyên truyền, nắm tình hình dư luận việc thực hiện các nội dung liên quan Chương trình MTQG xây dựng NTM gắn với Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp và công tác giảm nghèo bền vững của tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh.	
18	Ông Nguyễn Thế Hồng Trung Chánh Văn phòng Tỉnh ủy	- Sắp xếp, bố trí các hội nghị, hội thảo do Trưởng ban Ban Chỉ đạo chủ trì. - Truyền đạt thông báo ý kiến kết luận, chỉ đạo của Trưởng ban Ban Chỉ đạo tại các cuộc họp Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo.	

19-23	19. Ông Lý Văn Giàu Chủ tịch Hội Nông dân Tỉnh. 20. Bà Nguyễn Thị Nhanh Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Tỉnh. 21. Ông Phan Hoàng Nam Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Tỉnh. 22. Bà Huỳnh Thị Tuyết Vui Chủ tịch Liên đoàn Lao động Tỉnh. 23. Ông Huỳnh Minh Thức Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Tỉnh.	1. Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể trực thuộc, các đoàn viên, hội viên tham gia tuyên truyền, vận động; tổ chức thực hiện tốt các Chương trình, Đề án: <i>a) Chương trình MTQG xây dựng NTM:</i> - Chủ trì cuộc vận động toàn thể đoàn viên, hội viên của các tổ chức thành viên tích cực tham gia thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới - đô thị văn minh” có bổ sung các nội dung phù hợp với Chương trình MTQG xây dựng NTM; giới thiệu phương pháp, cách làm hay của các địa phương trong thực hiện Chương trình để nhân rộng trên địa bàn Tỉnh. - Riêng đối với Hội Liên hiệp Phụ nữ Tỉnh chịu trách nhiệm: + Thẩm định tiêu chí thuộc lĩnh vực phụ trách: xã NTM; xã NTM nâng cao (một phần chỉ tiêu chí 17.9) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; Quyết định số 467/QĐ-UBND-HC ngày 06/6/2024 của UBND Tỉnh. + Hướng dẫn, hỗ trợ các huyện, thành phố lập chương trình, kế hoạch thực hiện tiêu chí; đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện các nội dung tiêu chí phụ trách. <i>b) Đề án TCCNN tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030</i> Phối hợp triển khai các mô hình sản xuất, cách làm hiệu quả, tuyên truyền nội dung “Hợp tác - Liên kết - Thị trường” và “Giảm chi phí - Tăng chất lượng - Chế biến tinh” trong thực hiện Đề án TCCNN đến đoàn viên, hội viên để nhân rộng trong toàn Tỉnh. <i>c) Chương trình OCOP</i> Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, thành viên tích cực tham gia chương trình OCOP; chủ động tham gia vào các chuỗi giá trị hình thành trong chương trình OCOP. <i>d) Việc đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã</i> - Tham gia tư vấn, hỗ trợ thành lập mới HTX; Thực hiện tốt chức năng giám sát việc thực hiện Luật HTX năm 2012 và các chính sách phát triển KTTT, HTX. - củng cố và phát triển tổ chức đoàn thể trong các HTX theo quy định trên cơ sở tôn trọng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của HTX.	
-------	---	---	--

		2. Tăng cường tuyên truyền, vận động thành viên, nhân dân nắm rõ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về KTTT; gắn các hoạt động của đơn vị với các phong trào thi đua xây dựng NTM. Kịp thời đề xuất những cách làm hay, mô hình hiệu quả để biểu dương và nhân rộng. 3. Tiếp thu và giải đáp kịp thời các khó khăn, vướng mắc của tổ chức, cá nhân hoạt động thuộc lĩnh vực nông nghiệp nông thôn trong việc tiếp cận vốn vay phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn tại các tổ chức tín dụng trên địa bàn Tỉnh.	
24	Ông Vương Trí Phong Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 15	Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ do đơn vị thực hiện: <i>a) Chương trình MTQG xây dựng NTM:</i> chịu trách nhiệm - Thẩm định tiêu chí thuộc lĩnh vực phụ trách: xã NTM kiểu mẫu (chỉ tiêu 2.2, tiêu chí 2 thuộc Nhóm tiêu chí 5) theo Quyết định số 864/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; Quyết định số 65/QĐ-UBND-HC ngày 22/01/2025 của UBND Tỉnh. - Hướng dẫn, hỗ trợ các huyện, thành phố lập chương trình, kế hoạch thực hiện tiêu chí; đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện các nội dung tiêu chí phụ trách. <i>b) Đề án TCCNN tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030</i> - Triển khai thực hiện theo lộ trình hàng năm, đảm bảo tính khả thi, đúng tiến độ và nội dung của Đề án TCCNN đề ra nêu tại Phụ lục 14, Kế hoạch số 326/KH-UBND ngày 03/10/2022 của UBND Tỉnh về Triển khai thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025; - Đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện các nội dung do đơn vị phụ trách. <i>c) Chương trình OCOP</i> Đề nghị triển khai thực hiện nhiệm vụ 13, Phụ lục 1, Kế hoạch số 432/KH-UBND ngày 31/12/2022 của UBND Tỉnh về Triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	
25	Ông Trần Đăng Nhiên	Thực hiện hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác có thể được tiếp cận với nguồn vốn vay nhiều ưu đãi để thực hiện các Chương trình MTQG gia xây NTM mới, giảm nghèo bền vững gắn với Đề án TCCNN, Chương trình OCOP; việc đổi mới, phát triển kinh tế tập	

	Quyền Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Đồng Tháp	thể, hợp tác xã và các chương trình, đề án, kế hoạch về giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm (bao gồm nhiệm vụ đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài, về du học, chương trình vừa học vừa làm ở nước ngoài của Tỉnh) trên địa bàn Tỉnh.	
26	Ông Nguyễn Văn Toàn Chi cục Trưởng Chi cục Thống kê	Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện <i>Chương trình MTQG xây dựng NTM</i>: chịu trách nhiệm. - Thẩm định tiêu chí thuộc lĩnh vực phụ trách: xã NTM; xã NTM nâng cao (tiêu chí 10) theo Quyết định số 863/QĐ-UBND-HC ngày 08/8/2022 của UBND Tỉnh; Quyết định số 467/QĐ-UBND-HC ngày 06/6/2024 của UBND Tỉnh. - Hướng dẫn, hỗ trợ các huyện, thành phố lập chương trình, kế hoạch thực hiện tiêu chí; đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện các nội dung tiêu chí phụ trách.	
27	Bà Huỳnh Nguyễn Phương Oanh Giám đốc Bảo hiểm Xã hội Khu vực XXX	Rà soát việc thực hiện chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động làm việc trong hợp tác xã theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội và quy định của pháp luật có liên quan.	